|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: /TTr-UBND**(DỰ THẢO)** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong các tổ chức hội năm 2025; phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

### Thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, Quy định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc trung ương giai đoạn 2022-2026; các Nghị định của Chính phủ: số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội năm 2025 như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ GIAO NĂM 2024**

**1. Biên chế cơ quan, tổ chức hành chính**

### a) Biên chế công chức hành chính năm 2024 được giao tại Nghị quyết số 150/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh là: 2.210 biên chế (bằng biên chế Ban Tổ chức Trung ương giao cho tỉnh Hà Tĩnh).

### b) Số biên chế công chức có mặt đến ngày 31/12/2024: 1.975 người.

### So với kế hoạch giao năm 2024 (2.210 biên chế) còn 235 biên chế đã giao nhưng chưa sử dụng. Lý do: trong năm, một số đơn vị, địa phương có công chức nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế, nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân, thuyên chuyển, luân chuyển công tác hoặc do không tuyển dụng đủ so với chỉ tiêu.

**2. Số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập**

### a) Tổng biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập được giao năm 2024 tại Nghị quyết số 150/NQ-HĐND là 24.937 biên chế (bằng biên chế Ban Tổ chức Trung ương giao cho tỉnh Hà Tĩnh).

### b) Tổng số viên chức có mặt đến ngày 31/12/2024: 24.421 người.

### So với số biên chế giao năm 2024 (24.937 biên chế): còn 516 biên chế đã giao các đơn vị chưa sử dụng. Lý do: trong năm, một số đơn vị, địa phương có viên chức nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế, nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân, thuyên chuyển công tác hoặc do chưa thực hiện tuyển dụng.

### 3. Số lượng người làm việc trong các tổ chức hội

### a) Biên chế giao năm 2024: 141, trong đó: 99 biên chế và 42 định mức hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước.

### b) Biên chế có mặt đến ngày 31/12/2024: 129 (94 biên chế và 35 người được hỗ trợ định mức kinh phí). So với kế hoạch giao năm 2024 còn 12 chỉ tiêu chưa sử dụng (gồm 05 biên chế và 07 định mức hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước).

**4. Báo cáo số lượng người làm việc đơn vị tự bảo đảm kinh phí**

### *a) Số lượng biên chế tự chủ tại các đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên*

### - Số lượng người làm việc giao đơn vị thực hiện tự trang trải kinh phí: 2.735.

### - Số có mặt đến ngày 31/12/2024: 2.168, còn 567 người làm việc chưa sử dụng.

***b) Số lượng biên chế tự chủ tại các đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên***

Số người làm việc được thông báo năm 2024 là 2.850. Số có mặt đến ngày 31/12/2024: 1.950. So với kế hoạch giao năm 2024 còn 900 người làm việc chưa sử dụng. Số chưa tuyển dụng tập trung vào các Bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện.

**II. NGUYÊN TẮC VÀ CÁC NỘI DUNG CHÍNH TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ NĂM 2025**

### 1. Nguyên tắc chung

### a) Giao biên chế gắn với thực hiện tinh giản biên chế theo tinh thần Kết luận số 40-KL/TW; đảm bảo không vượt số giao của Ban Tổ chức Trung ương tại Quyết định số 3218-QĐ/BTCTW ngày 11/11/2024 về biên chế của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025. Năm 2025, giảm 28 biên chế công chức và 244 biên chế viên chức so với năm 2024.

b) Xây dựng kế hoạch biên chế gắn với thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

c) Giao biên chế năm 2025 đối với 13 huyện, thành phố, thị xã trong thời gian đang rà soát, xây dựng phương án sắp xếp công chức, viên chức dôi dư do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện theo chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Sẽ tiến hành tham mưu trình HĐND tỉnh dự kiến điều chỉnh biên chế trong tháng 01/2025, sau khi hoàn thành việc bố trí, sắp xếp công chức, viên chức khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện và sau khi hoàn thành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo quy định[[1]](#footnote-1) (theo đó điều chỉnh giao biên chế đối với 12 huyện, thành phố, thị xã theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 – 2025).

d) Xây dựng, giao 244 biên chế viên chức dự phòng năm 2025. Tại Quyết định số 3218-QĐ/BTCTW, Ban Tổ chức Trung ương giao biên chế viên chức tỉnh Hà Tĩnh năm 2025 bằng số giao năm 2024: 24.937 (theo đề xuất của tỉnh). Tham mưu giao giảm số lượng biên chế năm 2025 phù hợp tại các cơ quan, đơn vị để chủ động thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026; số biên chế tỉnh giao giảm so với số giao của Ban Tổ chức Trung ương, sẽ đưa vào biên chế viên chức dự phòng và trừ vào chỉ tiêu tinh giản biên chế vào năm 2026. Chủ động thực hiện các giải pháp đồng bộ để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026 vào năm 2026 (trong đó năm 2026 phải tập trung thực hiện giảm đủ 29 biên chế công chức và 816 biên chế viên chức còn lại).

đ) Tham mưu trình HĐND tỉnh giao biên chế công chức đối với từng cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 19 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015[[2]](#footnote-2) và Điều 15 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP[[3]](#footnote-3); UBND tỉnh triển khai thực hiện sau khi được Hội đồng nhân dân quyết định biên chế công chức theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP. Tham mưu trình HĐND tỉnh **phê duyệt tổng** số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 19 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015[[4]](#footnote-4); UBND tỉnh quyết định giao, điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với từng đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý trong tổng số lượng người làm việc được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và Văn bản số 4966/BNV-TCBC ngày 03/9/2023 của Bộ Nội vụ.

 **2. Đối với biên chế công chức hành chính:** cân đối, điều chỉnh biên chế khối hành chính sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tính chất công việc, số nhiệm vụ phát sinh theo từng năm và theo chỉ tiêu tinh giản biên chế 5% chưa thực hiện giai đoạn 2022-2026 của từng cơ quan, đơn vị; đối với khối hành chính các huyện, thành phố, thị xã đảm bảo tương quan về diện tích, dân số, số đơn vị hành chính cấp xã và theo chỉ tiêu tinh giản biên chế 5% chưa thực hiện giai đoạn 2022-2026 của từng địa phương. Thực hiện giảm biên chế kế hoạch năm 2025 và tiếp tục điều chỉnh giảm biên chế các cơ quan, đơn vị, địa phương những năm 2026 trên cơ sở số biên chế hiện có.

**3. Đối với xây dựng kế hoạch biên chế viên chức sự nghiệp khác:**

a) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên: đánh giá khả năng tự chủ về tài chính của các cơ quan, đơn vị theo số liệu về tỷ lệ tự chủ tài chính năm 2024 để chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ. Một số đơn vị có giao tỷ lệ tự chủ tài chính cao nhưng thực tế hoạt động gặp nhiều khó khăn, rà soát điều chỉnh giao biên chế phù hợp với thực tiễn (Bệnh viện Phổi, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Bệnh viện sức khỏe tâm thần, Trung tâm Pháp y và Giám định Y khoa, Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang…).

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo ngân sách chi thường xuyên: theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tính chất công việc, số nhiệm vụ phát sinh theo từng năm, chỉ tiêu tinh giản biên chế 10% chưa thực hiện giai đoạn 2022-2026 và các yếu tố đặc thù cụ thể để thực hiện tinh giản biên chế năm 2025.

c) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập chưa có đủ số biên chế theo quy định tại Nghị định 120/2020/NĐ-CP (15 biên chế sự nghiệp/1 đơn vị): trước mắt, chưa thực hiện điều chỉnh tăng số biên chế còn thiếu trong năm 2025.

d) Không cào bằng chỉ tiêu tinh giản biên chế 10% đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên đặc thù, hoạt động khó khăn như: các đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Ban Quản lý rừng phòng hộ trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

đ) Đối với các Trung tâm Y tế cấp huyện tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và Trạm Y tế xã: rà soát giao biên chế theo định mức số lượng người làm việc quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

e) Rà soát, chuyển toàn bộ biên chế ngân sách sang tự chủ đối với các đơn vị đạt tỉ lệ tự chủ tài chính 100%, như: Trường Cao đẳng Y tế, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Phòng Công chứng số 2, Trung tâm Dịch thuật - Dịch vụ Đối ngoại, khối khám chữa bệnh Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn.

### 4. Đối với lĩnh vực sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông: năm học 2025-2026, dự kiến giao giảm 174 biên chế viên chức ở các bậc học mầm non, tiểu học, THCS, THPT.

a) Tiếp tục không giao số lớp kế hoạch năm học 2025-2026 để tăng cường tính chủ động, linh hoạt cho các địa phương; đảm bảo ổn định, tránh việc ép lớp, giảm sâu số lớp. Theo đó, việc giao biên chế giáo dục mầm non và phổ thông năm học 2025-2026 căn cứ vào Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT, kế hoạch biên chế giao năm học 2024-2025, số biên chế hiện có, biến động số học sinh kế hoạch, nhu cầu của địa phương và đảm bảo cơ bản cân đối, hợp lý giữa các đơn vị, địa phương…

b) Áp dụng linh hoạt quy định giao biên chế tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT đối với từng đơn vị, địa phương. Giao giảm bằng hiện có tại các đơn vị biên chế giáo viên hiện có vượt định mức tối đa quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT. Tại những đơn vị số giao chưa đảm bảo định mức giáo viên tối đa quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT, giao bằng năm học 2024-2025 hoặc giao ở mức đảm bảo phù hợp và rà soát để đề xuất HĐND tỉnh giao hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP vào năm học 2025-2026 đảm bảo theo quy định.

Thay đổi trong cách tính biên chế giáo viên theo Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ((theo đó, biên chế giáo viên được tính trên số lớp (theo sĩ số học sinh/lớp tối đa) mà không phải căn cứ vào số lớp (theo sĩ số học sinh/lớp thực tế) như quy định cũ)), dẫn đến dôi dư giáo viên so giữa định mức giáo viên tối đa và biên chế giáo viên hiện có trong cách tính biên chế. Tuy vậy, đề xuất không xác định dôi dư biên chế giáo viên trong kế hoạch biên chế, cần thực hiện thận trọng khi xác định số lượng lớn dôi dư để tránh vướng mắc trong việc đề xuất cấp nguồn tài chính, kinh phí năm 2025[[5]](#footnote-5); cần xem xét đến yếu tố đảm bảo phù hợp với thực tiễn, khi số lượng lớp học đã được tổ chức từ các năm học trước đó, tránh gây xáo trộn, ảnh hưởng đến việc dạy và học; đồng thời, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tập trung tham mưu nội dung quy định số học sinh bình quân/lớp phù hợp đối với từng đơn vị, địa phương trong thời gian tới nhằm từng bước thực hiện việc giao biên chế đảm bảo quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT (Văn bản số 5729/UBND-NC2 ngày 26/9/2024).

c) Đối với biên chế quản lý: giao đảm bảo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

d) Biên chế nhóm VTVL chuyên môn dùng chung: giao theo quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT và cân đối phù hợp trong tổng biên chế hành chính được giao năm học 2024-2025.

đ) Biên chế thiết bị-thí nghiệm (THCS và THPT): giao đảm bảo định mức quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT và cân đối phù hợp trong tổng biên chế hành chính được giao năm học 2024-2025.

e) Biên chế Tổng phụ trách đội: giao đảm bảo định mức tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT.

**II. KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ NĂM 2025**

**1. Kế hoạch biên chế công chức các cơ quan, tổ chức hành chính**

### a) Biên chế giao năm 2025: tổng 2.182 biên chế, giảm 28 biên chế so với năm 2024; cụ thể như sau:

- Giảm 11 biên chế sở, ban, ngành, gồm: cácSở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (04); Y tế (1); Lao động – Thương binh và Xã hội (1); Xây dựng (1); Công Thương (1); Khoa học và Công nghệ (1); Giao thông vận tải (1); Ban Quản lý Khu kinh tế (1).

**-** Giảm 17 biên chế tại UBND cấp huyện, gồm: thị xã Hồng Lĩnh (1), Nghi Xuân (1), Thạch Hà (6), Đức Thọ (1), Vũ Quang (1), Lộc Hà (7).

 - Các đơn vị còn lại giữ nguyên biên chế.

**2. Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2025 (do ngân sách Nhà nước đảm bảo)**

Giao: **24.693**;giảm 244 biên chế so với biên chế giao năm 2024.

Cụ thể biên chế sự nghiệp từng lĩnh vực:

 ***\* Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo, dạy nghề*:** giao **21.305** biên chế**,** giảm 220 biên chế. Cụ thể:

 - Bậc học mầm non và phổ thông các cấp: giao **20.972** biên chế**,** giảm 174 biên chế:

 + Mầm non: giao **5.576** biên chế, giảm 97 biên chế, trong đó: quản lý (giảm 03), giáo viên (giảm 94).

 + Tiểu học: giao **6.883** biên chế, giảm 33 biên chế, trong đó: quản lý (giảm 1), giáo viên (giảm 29), Đội (giảm 02), chuyên môn dùng chung (giảm 1).

### + THCS: giao 5.565, giảm 41 biên chế, trong đó: giáo viên (giảm 43); Thiết bị - thí nghiệm (tăng 47); chuyên môn dùng chung (giảm 47); Đội (tăng 2).

### + THPT: giao 2.948, giảm 03 biên chế, trong đó: quản lý (giảm 02), giáo viên (giảm 01), thiết bị - thí nghiệm (tăng 42); giáo vụ (tăng 01); chuyên môn dùng chung (giảm 43).

+ Biên chế dôi dư: 0.

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX cấp huyện: giao **176** biên chế, bằng số giao năm 2024.

- Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh: giao **17** biên chế, bằng số giao năm 2024.

- Trường Đại học, Cao đẳng: giao **140** biên chế**,** giảm 46 biên chế so với năm 2024, trong đó Trường Đại học Hà Tĩnh (giảm 15), Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh (giảm 12) do chuyển toàn bộ biên chế từ ngân sách qua tự chủ đối với đơn vị có tỉ lệ tự chủ đạt 100%, Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh (giảm 16) do chuyển toàn bộ biên chế từ ngân sách qua tự chủ đối với đơn vị có tỉ lệ tự chủ đạt 100%, Trường Cao đẳng Nguyễn Du (giảm 03) do chuyển biên chế ngân sách qua tự chủ tương ứng với số liệu về tỷ lệ tự chủ tài chính năm 2024.

### *\* Sự nghiệp Y tế*: giao 2.212 biên chế, giảm 09 biên chế so với năm 2024, cụ thể:

### - Tuyến tỉnh: tăng 12 biên chế ngân sách (chuyển từ nguồn biên chế tự chủ) đối với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh. Lý do: cân đối hợp lý tại đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên có tính chất đặc thù, đặc biệt khó khăn, không đủ nguồn lực tài chính để chi trả đủ tiền lương và đảm bảo chế độ, chính sách cho người làm việc hiện có.

- Tuyến huyện: giảm 21 biên chế, cụ thể:

+ Trung tâm Y tế giảm 12 biên chế: Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà (giảm 01) tính theo định mức số lượng người làm việc tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT (lĩnh vực dự phòng, dân số), Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn (giảm 11) do chuyển toàn bộ biên chế từ ngân sách qua tự chủ đối với khối khám chữa bệnh có tỉ lệ tự chủ đạt 100%.

+ Trạm Y tế: giảm 09 biên chế tại các Trạm Y tế: huyện Đức Thọ (giảm 04), Cẩm Xuyên (giảm 01), Thạch Hà (giảm 02), Hương Sơn (giảm 02) theo định mức số lượng người làm việc tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT.

***\* Sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch****:* giao**378** biên chế, giảm 07 biên chế so với năm 2024, cụ thể: Giảm biên chế do thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế 10% giai đoạn 2022-2026 chưa thực hiện: Trung tâm Văn hóa - Truyền thông thành phố Hà Tĩnh (giảm 01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Can Lộc (giảm 01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Hương Khê (giảm 01), Trung tâm Văn hóa - Thông tin huyện Hương Sơn (giảm 01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông thị xã Hồng Lĩnh (giảm 01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Đức Thọ (giảm 01), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện Nghi Xuân (giảm 01).

*\** ***Sự nghiệp Thông tin và Truyền thông***: giao **86** biên chế, bằng với số giao năm 2024.

### *\* Sự nghiệp Nghiên cứu khoa học:* giao 167 biên chế, giảm 01 biên chế so với năm 2024 tại Trung tâm Ứng dụng KHKT & BVCTVN huyện Thạch Hà để đảm bảo bằng hiện có tại các đơn vị thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

### *\* Sự nghiệp Kinh tế và sự nghiệp khác:* giao 545 biên chế, giảm 07 biên chế so với năm 2024, cụ thể:

###  - Giảm 02 biên chế tại Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, giảm 01 biên chế tại Phòng Công chứng số 2, giảm 02 biên chế tại Trung tâm Dịch thuật - Dịch vụ Đối ngoại do chuyển toàn bộ biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ tại đơn vị đạt tỉ lệ tự chủ tài chính 100%.

### - Giảm 01 biên chế tại Phòng Công chứng số 1, 01 biên chế tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh do chuyển từ biên chế ngân sách sang tự chủ theo đề xuất của đơn vị.

**3. Số lượng người làm việc trong các tổ chức hội, đoàn thể**

### Số lượng người làm việc trong các tổ chức hội, đoàn thể giao: 97 người làm việc (giảm 02 so với năm 2024), 45 định mức hỗ trợ ngân sách (tăng 03 so với năm 2024): tăng 01 định mức hỗ trợ ngân sách tại Hội Chữ Thập đỏ tỉnh và 01 định mức hỗ trợ ngân sách tại Hội Người mù tỉnh (do giảm 02 hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, chuyển sang giao định mức hỗ trợ ngân sách); tăng 01 định mức hỗ trợ ngân sách tại Hội Người mù huyện Cẩm Xuyên (do giảm 01 biên chế và chuyển sang giao định mức hỗ trợ ngân sách); tăng 01 định mức hỗ trợ ngân sách tại Hội Người Cao tuổi huyện Can Lộc; giảm 01 định mức hỗ trợ ngân sách tại Hội Người mù huyện Vũ Quang theo đề xuất của đơn vị.

**4. Giao chỉ tiêu bổ sung 386 biên chế giáo viên theo các Quyết định của Ban Tổ chức Trung ương: số 54-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022, số 2393-QĐ/BTCTW ngày 06/12/2023 và Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 150/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 và số 157/NQ-HĐND ngày 04/5/2024**

- Giao bổ sung 202 biên chế giáo viên Mầm non: thị xã Kỳ Anh (12), huyện Kỳ Anh (22), huyện Cẩm Xuyên (24), thành phố Hà Tĩnh (13), Thạch Hà (19), Lộc Hà (06), Can Lộc (17), Hương Khê (13), Hương Sơn (22), Vũ Quang (11), Đức Thọ (23), thị xã Hồng Lĩnh (12), Nghi Xuân (08).

- Giao bổ sung 170 biên chế giáo viên Tiểu học: thị xã Kỳ Anh (20), huyện Kỳ Anh (22), huyện Cẩm Xuyên (23), thành phố Hà Tĩnh (06), Thạch Hà (22), Lộc Hà (12), Can Lộc (10), Hương Khê (20), Hương Sơn (04), Vũ Quang (07), Đức Thọ (02), thị xã Hồng Lĩnh (03), Nghi Xuân (19).

- Giao bổ sung 14 biên chế giáo viên Trung học cơ sở: thị xã Kỳ Anh (3), huyện Kỳ Anh (03), huyện Cẩm Xuyên (03), thành phố Hà Tĩnh (05).

**5. Biên chế viên chức dự phòng năm 2025: 244.**

**6. Báo cáo số người làm việc do đơn vị tự bảo đảm kinh phí*6.1 Đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên:***

### Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 9 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập quy định: *"Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý”*;UBND tỉnh quản lý và báo cáo số người làm việc đơn vị tự đảm bảo kinh phí tại các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên năm 2025: 2.552 người làm việc, giảm 183 người làm việc so với kế hoạch giao năm 2024. Cụ thể:

- Chuyển (giảm) 201 biên chế tự chủ tại đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm 3) sang đơn tự đảm bảo chi thường xuyên (nhóm 2) do đơn vị được công nhận tự đảm bảo chi thường xuyên (nhóm 2) từ năm 2025tại: Trường Cao đẳng Y tế (54); Trường Cao đẳng kỹ thuật Việt – Đức (98);Phòng Công chứng số 2 (04); Trung tâm dịch thuật và dịch vụ đối ngoại (05); Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (40).

- Tăng 32 người làm việc do chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ tại: Trường Đại học Hà Tĩnh (15), Trường Cao đẳng Nguyễn Du (03), Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn (11), Phòng Công chứng số 1 (01); Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh (1), Trung tâm Văn hóa - Truyền thông thị xã Hồng Lĩnh (01).

- Giảm 12 người làm việc tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để cân đối lại biên chế ngân sách và tự chủ nhằm giải quyết vướng mắc, khó khăn đặc thù tại đơn vị (chuyển 12 biên chế tự chủ sang biên chế ngân sách).

- Giảm 02 biên chế tại Trung tâm Văn hóa – Truyền thông huyện Thạch Hà để đảm bảo bằng hiện có tại đơn vị thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

### *6.2 Đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên*

Số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2025 là **3.312**, tăng **462** người làm việc so với năm 2024. Cụ thể:

- Nhận toàn bộ biên chế ngân sách và tự chủ từ các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (nhóm 3) gồm 236 biên chế: Trường Cao đẳng Y tế (70), Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh (110), Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (42), Phòng Công chứng số 2 (05), Trung tâm Dịch thuật - Dịch vụ Đối ngoại (09; trong đó chuyển qua 07 và bổ sung tăng 02).

- Tăng 174 người làm việc để đảm bảo định mức số lượng người làm việc tại các Bệnh viện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT: Bệnh viện Đa khoa tỉnh (154), Bệnh viện Phục hồi chức năng (10), Bệnh viện Mắt (10).

- Bổ sung 60 người làm việc để tăng cường thực hiện nhiệm vụ: Văn phòng đăng ký đất đai (45), Ban QLDA ĐTXD huyện Kỳ Anh (2), Ban QLDA ĐTXD thị xã Kỳ Anh (2), Ban QLDA ĐTXD huyện Nghi Xuân (2), Ban QLDA ĐTXD huyện Hương Khê (2), Trung tâm Dịch vụ hạ tầng và môi trường đô thị thị xã Kỳ Anh (5), Hội đồng Bồi thường, Hỗ trợ - Tái định cư thị xã Kỳ Anh (2).

- Giảm 08 người làm việc để đảm bảo bằng hiện có tại Ban QLDA ĐTXD huyện Lộc Hà – đơn vị thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện.

*(Có Báo cáo, các Phụ lục chi tiết và dự thảo Nghị quyết kèm theo).*

***Đối với việc giao hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP:*** UBND tỉnh tiếp tục giao số hợp đồng hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, đơn vị (theo số liệu tổng hợp và đề xuất của Sở Nội vụ). Trên cơ sở số lượng hợp đồng được giao, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí, hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước để thực hiện hợp đồng công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý.

 Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định để UBND tỉnh tổ chức thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thường trực Tỉnh ủy;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;- Sở Nội vụ;- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;- Lưu: VT, NC2. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH** **Nguyễn Hồng Lĩnh** |

1. Điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 quy định: “*Khi nhập các đơn vị hành chính cấp huyện để hình thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì tiến hành nhập nguyên trạng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có cùng chức năng, nhiệm vụ*”.

Khoản 5 Điều 10 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 quy định: “*Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện tại đơn vị hành chính sau sắp xếp thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền*”.
Tại khoản 7 Điều 10 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 quy định: “*Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính có hiệu lực thi hành, các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính mới phải hoàn thành xong việc sắp xếp và kiện toàn tổ chức bộ máy”.* [↑](#footnote-ref-1)
2. Quy định nhiệm vụ , quyền hạn của HĐND tỉnh: “*Quyết định biên chế công chức trong cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh theo chỉ tiêu biên chế được Chính phủ giao…*” [↑](#footnote-ref-2)
3. Quy định trách nhiệm của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: “*Quyết định biên chế công chức trong cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trong số biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao*”. [↑](#footnote-ref-3)
4. Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh: “…***phê duyệt tổng số lượng người làm việc*** *trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của Chính phủ*”. [↑](#footnote-ref-4)
5. Tại điểm b khoản 1 Điều 2 Thông tư số 62/2024/TT-BTC ngày 20/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định ‘‘*Không tổng hợp số đối tượng vượt chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao (hoặc phê duyệt) năm 2024; các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xử lý số biên chế dôi dư theo quy định của pháp luật*”. [↑](#footnote-ref-5)